TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 183/2020/HS-ST
Ngày: 07/8/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Đình Đạt**

2. Bà **Đặng Thị Nhác**

Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Hồng Hà** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Mạnh Hùng** – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 189/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN QUANG V , Sinh năm: 1977; HKTT: Tập thể xí nghiệp b, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; chỗ ở: như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: không; con ông: Nguyễn Hữu Thanh và con bà: Nguyễn Thị V; vợ: Trần Thị D (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2010, con thứ hai sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: Theo danh chỉ bản số 195 ngày 26/02/2020 của Công an quận Long Biên và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 02 tiền án:

- Bản án số 381/HSST ngày 11/10/2002 TAND quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hạn tù tính từ ngày 20/6/2002 đến ngày 20/6/2004 chấp hành xong án phạt tù (đã được xóa án tích).

- Bản án số 344/HSST ngày 18/9/2007 TAND quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hạn tù tính từ ngày 06/7/2007 đến ngày 06/6/2009 chấp hành xong án phạt tù (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ: ngày 20/02/2020; Tạm giam ngày: 29/02/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Đỗ Văn T , sinh năm 1987, trú tại: xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Số B V, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội (vắng mặt).

2. Anh Đinh Ngọc T1, sinh năm : 1982; HKTT : số A N, phường N, Long Biên, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 20/02/2020, Công an phường Bồ Đề phối hợp với Đại đội 03 - Trung đoàn cảnh sát cơ động Hà Nội, làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực trước cửa nhà số 05 ngõ 02 phố Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện 02 nam thanh niên đi xe máy có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra được biết nam thanh niên điều khiển xe máy tên Đinh Ngọc T1, sinh năm 1982, HKTT: Số 43/437 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội; nam thanh niên ngồi sau tên Nguyễn Quang V , sinh năm 1977, HKTT: Tập thể xí nghiệp bê tông, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Quá trình kiểm tra phát hiện V đã lấy ở túi quần trước bên trái 01 hộp sắt vứt xuống đất, hộp sắt bị vỡ ra bên trong có 04 túi nilon. Tổ công tác đã yêu cầu V nhặt lên kiểm tra 01 túi nilon chứa hạt tinh thể màu trắng, 01 túi nilon chứa chất bột màu hồng, 01 túi nilon chứa 05 viên nén màu hồng, 01 túi nilon chứa 02 viên nén màu hồng. Tại chỗ V khai nhận các túi nilon trên có chứa ma túy V mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa 02 đối tượng cùng tang vật về trụ sở để xác minh, làm rõ.

Tại Trụ sở cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Nguyễn Quang V khai nhận:

Do bản thân nghiện ma túy nên ngày 18/02/2020 V có mua số ma túy trên của 01 người phụ nữ không quen biết ở Phúc Tân, Hoàn Kiếm với giá 1.500.000 đồng. Ngày 20/02/2020 V cất số ma túy trên vào trong 01 hộp sắt và cho vào túi quần bên trái rồi đến chợ ẩm thực Ngọc Lâm ăn tối, tại đây V gặp T1. Sau khi ăn xong V có nói với T1 cho đi nhờ xe và T1 đã mượn xe máy BKS: 39G1-02610 của anh Đỗ Văn T , sinh năm 1978, trú tại: xã Thái Thịnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình chở V . Khi đi đến trước cửa nhà số 05 ngõ 02 phố Phú Viên, phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội thì bị lực lượng cơ động ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra, thấy vậy V đã thò tay vào túi quần bên trái phía trước móc ra 01 hộp sắt chứa ma túy vứt xuống dưới đất nhưng bị lực lượng công an phát hiện yêu cầu nhặt lên để kiểm tra. Trong hộp sắt có 04 túi nilon nhỏ gồm 01 túi nilon chứa hạt tinh thể màu trắng, 01 túi nilon chứa chất bột màu hồng, 01 túi nilon chứa 05 viên nén màu hồng, 01 túi nilon chứa 02 viên nén màu hồng. Tại chỗ V đã khai nhận 04 túi nilon đó là ma túy V mua về để sử dụng. Lực lượng công an đã lập biên bản, niêm phong tang vật, đưa V và T1 về trụ sở để làm việc.

Tang, tài vật thu giữ của V :

- 01 túi nilon có chứa tinh thể màu trắng.
- 01 túi nilon có chứa 05 viên nén màu hồng.
- 01 túi nilon có chứa 02 viên nén màu hồng.
- 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột màu hồng.
- 01 cân điện tử màu nâu kích thước khoảng 07×04cm.
- 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc đã qua sử dụng (máy bị hỏng không mở được để kiểm tra).
- 01 vỏ hộp sắt.

Tạm giữ của T1:

- 01 điện thoại di động Samsung A30 màu xanh đã qua sử dụng.
- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Novo màu đỏ đen, BKS 29G1-02610

Kết quả luận giám định số 1386/KLGĐ-PC09 ngày 27/02/2020 kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có khối lượng: 1,944gam là ma túy loại Methamphetamine.

- 07 viên nén màu hồng bên trong 02 túi nilon có tổng khối lượng: 0,666gam là ma túy loại Methamphetamine.

- Chất bột màu hồng bên trong 01 túi nilon có khối lượng: 0,186gam là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 cân điện tử màu nâu có dính ma túy Methamphetamine.

Tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Quang V cho kết quả Dương tính với ma túy tổng hợp, Đinh Ngọc T1 cho kết quả âm tính.

Lời khai, bản tự khai của bị cáo Nguyễn Quang V phù hợp với lời khai của Đinh Ngọc T1, của người làm chứng có mặt tại hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho V tại khu vực Phúc Tân, Hoàn Kiếm ngày 18/02/2020 do V khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với Đinh Ngọc T1 khi chở V đi cùng không biết việc V mang ma túy trong người, xét nghiệm nước tiểu của T1 cho âm tính với ma túy. Do vậy cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với T1. Chiếc điện thoại Samsung A30 tạm giữ của T1 dùng để liên lạc hàng ngày không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho T1.

Về chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Novo màu đỏ đen, BKS: 29G1-02610, số khung: 251024, số máy: 251032 tạm giữ của Đinh Ngọc T1 trong quá trình bắt giữ, qua xác minh đăng ký xe mang tên anh Phạm Văn Khánh, sinh năm 1984, trú tại: xã Thái Thịnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Anh Khánh khai đã bán chiếc xe máy trên cho anh Đỗ Văn T , sinh năm 1987, trú tại: xã Thái Thịnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình vào năm 2019. Anh T khai ngày 20/02/2020 có cho T1 mượn chiếc xe máy trên, việc T1 sử dụng xe máy có liên quan đến ma túy anh T hoàn toàn không biết và đã có đơn xin lại chiếc xe. Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại xe máy cho T .

Tại bản cáo trạng số 205/CT-VKS-LB ngày 16/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Nguyễn Quang V về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang V đã đủ yếu tố cấu thành tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"***, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V với mức án từ 36 đến 40 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ *Đề nghị tịch thu tiêu hủy:* 2**.796gam** ma túy loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 cân điện tử màu nâu có dính ma túy Methamphetamine; 01 vỏ hộp sắt thu giữ của bị cáo.

+ *Trả lại bị cáo V :* 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc đã qua sử dụng (máy bị hỏng không mở được để kiểm tra) do không liên quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ lại để bảo đảm công tác thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người làm chứng, biên bản về việc bắt người, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 23 giờ ngày 20/02/2020, tại khu vực trước cửa nhà số 05 ngõ 02 phố Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Quang V có hành vi tàng trữ trái phép **2,796gam** ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Bồ Đề phối hợp với Đại đội 03 - Trung đoàn cảnh sát cơ động Hà Nội làm nhiệm vụ bắt quả tang.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự công cộng. Tệ nạn ma tuý đã và đang huỷ hoại sức khoẻ, nhân cách của nhiều người, là hiểm họa, đe dọa đến cuộc sống bình yên của mọi người, mọi nhà và toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự. Đồng thời, ma túy là con đường ngắn nhất dẫn tới HIV/AIDS.

Nhân thân của bị cáo thuộc loại xấu, bị cáo đã có 02 tiền án đều về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị đưa đi giáo dục cải tạo với mức án dài nên nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, 02 tiền án của bị cáo tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo lần này vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, do đó cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong bên trong là: 1.944gam Methamphetamine; 0,666gam Methamphetamine; 0.186gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) có tổng trọng lượng là: **2.796gam** Methamphetamine thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành;

+ 01 cân điện tử màu nâu có kích thước 07x04cm có dính ma túy loại Methamphetamine;

+ 01 vỏ hộp sắt.

(Theo phiếu nhập vật chứng ngày 03/06/2020 có tại Kho tang vật Công an quận Long Biên).

- ***Trả lại*** bị cáo Nguyễn Quang V 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc đã qua sử dụng nhưng cho tạm giữ lại để bảo đảm công tác thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên).

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quang V** phạm tội **"**Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Quang V **36** (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong bên trong là: 1.944gam Methamphetamine; 0,666gam Methamphetamine; 0.186gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) có tổng trọng lượng là: **2.796gam** Methamphetamine;

+ 01 cân điện tử màu nâu có kích thước 07x04cm có dính ma túy loại Methamphetamine;

+ 01 vỏ hộp sắt.

(Theo phiếu nhập vật chứng ngày 03/06/2020 có tại Kho tang vật Công an quận Long Biên).

- Trả lại bị cáo Nguyễn Quang V 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc đã qua sử dụng nhưng cho tạm giữ lại để bảo đảm công tác thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Quang V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người tahm gia tố tụng.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh